

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN P
TỈNH QUẢNG NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thu Thủy

Bà Nguyễn Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn N; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989 tại P, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn P và bà Huỳnh Thị H; Vợ Nguyễn Thị T; có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Ngô Quang T, sinh năm 2000; trú tại: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn L, sinh năm 1976 (Cha ruột ông T) và bà Ngô Thị Trinh N, sinh năm 1982 (Mẹ ruột ông T); cùng trú tại: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Bà Ngô Thị Trinh N ủy quyền cho ông Trần Văn L tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn L, sinh năm 1976 ; trú tại: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Ông Dương Quốc S, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Đg, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Các ông Trần Văn L, Dương Quốc S đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27-4-2021, anh Trần Ngô Quang T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winnerx màu sơn đỏ - đen - bạc BKS: 92M1-294.43 đi trên tuyến đường ĐT616 đoạn đi qua thôn B, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam hướng T-P (đường ưu tiên). Khi anh T đang điều khiển xe qua khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐT616 và đường ĐH11 thì tông vào cánh cửa bên phải xe ô tô nhãn hiệu Ford loại Ranger màu sơn trắng BKS: 92C -168.42 do bị cáo Dương Văn N điều khiển lưu hành trên tuyến đường ĐH11 hướng Tam V –Tam D. Hậu quả: anh Trần Ngô Quang T bị thương, được đưa đến Bệnh viện đa khoa cấp cứu và tiếp tục đưa đến Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng điều trị nhưng đã chết sau đó.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư nút giao nhau giữa đường ĐT616 và đường ĐH11. Đường ĐT 616 là mặt đường thảm nhựa tương đối bằng phẳng, có bề rộng 8,30 m, được phân chia hai chiều lưu hành bằng vạch sơn màu vàng nét đứt. Đường ĐH11 là đường bê tông có bề rộng 4,00 mét, đồng thời tại vị trí tiếp giáp với mép đường ĐT616 rộng 7,60 mét.

Bên phải đường ĐT616 theo hướng Tiên P – Phú N, so với nút giao nhau và cách vết thẳng liên tục về hướng Tiên P trên hiện trường 37,70 mét có đặt biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên” (*Biển W.207a*).

Bên phải đường ĐH11 theo hướng Tam V-Tam D, cách mép đường ĐT616 về hướng Tam Vinh 20,30 mét có đặt biển báo giao thông “Giao nhau với đường ưu tiên” (*W.208*).

Chọn trụ điện số “CS 04” làm điểm mốc và mép bên phải đường ĐT616 theo hướng Tiên P-Phú N làm chuẩn để đo đạc.

Dấu vết thẳng liên tục có kích thước (12,00x0,10) mét để lại trên mặt đường ĐT616 theo hướng Tiên Phước-Phú Ninh, điểm đầu vết thẳng cách mép đường làm chuẩn là 2,40 mét, điểm cuối vết thẳng cách mép đường làm chuẩn là 2,10 mét.

Xe mô tô biển kiểm soát 92M1-294.43 ngã nghiêng bên phải nằm trên mặt đường (*nút giao nhau*), đầu xe quay về hướng Tam D. Đầu trục bánh sau cách điểm cuối của vết thẳng liên tục là 0,70 mét, cách điểm làm mốc “CS 04” 11,20 mét, đồng thời cách mép đường làm chuẩn là 2,65 mét.

Xe ô tô biển kiểm soát 92C -168.42 đổ trên mặt đường ĐT616 và ĐH11. Phần đầu xe quay về hướng Tam D. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô cách đầu trục bánh trước xe mô tô là 0,60 mét. Hình chiếu tâm đầu trục bánh xe bên trái xe ô tô cách mép đường làm chuẩn là 1,40 mét.

Chùm mảnh vỡ để lại trên mặt đường (*nút giao nhau*) có kích thước

(2,20x1,00) mét. Tâm chòm mảnh vỡ cách mép đường làm chuẩn là 0,70 mét và cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô là 0,80 mét.

Vết máu đổ trên mặt đường ĐH11 có kích thước (0,60x0,30) mét. Tâm vết máu cách mép đường làm chuẩn là 1,70 mét và đồng thời cách tâm chòm mảnh vỡ là 2,40 mét.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 89/GDPY-PC09 ngày 12-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Ông Trần Ngô Quang T, sinh năm 2000, chết là do sốc chấn thương gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục hậu quả của đa chấn thương (*Chấn thương ngực – bụng kín, gãy 1/3 giữa xương đùi trái*).

Về xử lý tài liệu, vật chứng:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Ford loại Ranger màu sơn trắng BKS: 92C -168.42 cùng các giấy tờ liên quan gồm 02 (hai) giấy bảo hiểm số 0072433 và số 0011312 của xe BKS: 92C-168.42; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe số 2299614 của xe BKS: 92C -168.42; 01 (một) giấy phép lái xe số 490174006791 hạng B2 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Dương Văn Nho.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winnerx màu sơn đỏ - đen -bạc mang biển kiểm soát 92M1-294.43 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Văn L.

Về dân sự: Đại diện gia đình người bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu) đồng từ bị cáo Dương Văn N và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 17/CTr-VKS-PN, ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Dương Văn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, xem xét tính chất mức độ nghiêm trọng và hậu quả đối với hành vi của bị cáo, trên cơ sở xem xét các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; xử phạt bị cáo Từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Bị cáo Dương Văn Nho không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn N khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27-4-2021, bị cáo Dương Văn N điều khiển xe ô tô BKS: 92C-168.42 đi trên đường không ưu tiên qua nơi giao nhau với đường ưu tiên mà không nhường đường làm cho anh Trần Ngô Quang T điều khiển xe mô tô BKS: 92M1-294.43 chạy trên đường ưu tiên tông vào xe ô tô BKS: 92C-168.42 gây tai nạn, là bị cáo Dương Văn N đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ; hậu quả làm anh Trần Ngô Quang T chết, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhưng chủ sở hữu không yêu cầu xác định giá trị thiệt hại và tự nguyện khắc phục sửa chữa nên hành vi của bị cáo Dương Văn N đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự giao thông đường bộ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông không chú ý quan sát, điều khiển xe không đảm bảo an toàn, đã điều khiển phương tiện giao thông đi trên đường không ưu tiên qua nơi giao nhau với đường ưu tiên mà không nhường đường làm cho xe của anh T chạy trên đường ưu tiên tông vào xe của bị cáo gây tai nạn dẫn đến hậu quả anh T chết. Việc để xảy ra tai nạn giao thông và gây ra cái chết cho anh T là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, là lỗi vô ý của bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có ý thức sửa chữa lỗi lầm, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Dương Văn N và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (*một*) xe ô tô nhãn hiệu Ford loại Ranger màu sơn trắng BKS: 92C -168.42 cùng các giấy tờ liên quan cho đại diện chủ sở hữu Dương Văn N và trả lại 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winnerx màu sơn đỏ - đen -bạc mang biển kiểm soát 92M1-294.43 trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn L là có căn cứ.

[7]. Vấn đề liên quan:

Anh Trần Ngô Quang T điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe, tuy nhiên anh T đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Anh Trần Ngô Quang T tự ý lấy xe của ông Trần Văn L để sử dụng khi tham gia giao thông, ông L không giao xe cho anh T sử dụng. Khi anh T lấy xe đi, ông L hoàn toàn không biết, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng, chủ sở hữu không yêu cầu xác định giá trị thiệt hại và tự nguyện khắc phục sửa chữa nên không đề cập giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo **Dương Văn N 09 (Chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn N cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Dương Văn N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30-11-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng nam;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng.
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THA Dân sự huyện P;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác.
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Long

